

54/146



MẪU NHÃN

VETHINE Tab

L-Aspartat 150 mg

CTY CPDP BIDIPHAR 1

LIVETHINE Tab

L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg

CTY CPDP BIDIPHAR 1

LIVE

L-Ornithin

LIVETHINE Tab

L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg

CTY CPDP BIDIPHAR 1

LIVETHINE Tab

L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg

CTY CPDP BIDIPHAR 1

CTY CPDP BIDIPHAR 1

HD:

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC

VETHINE Tab

L-Aspartat 150 mg

CTY CPDP BIDIPHAR 1

LIVETHINE Tab

L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg

CTY CPDP BIDIPHAR 1

LIV

L-Ornithin

Số lô SX:

ĐÃ PHÊ DUYỆT

LIVETHINE Tab

L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg

CTY CPDP BIDIPHAR 1

LIVETHINE Tab

L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg

CTY CPDP BIDIPHAR 1

CTY CPDP BIDIPHAR 1

Lần đầu: 12/1/19

W



GMP WHO

LIVETHINE[®] Tab

L-Ornithine-L-Aspartate 150 mg

Box of 4 blisters x 10 film-coated tablets

Thành phần:

L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg

Tá dược vừa đủ 1 viên nén bao phim

Chống chỉ định, Cách dùng, Liều dùng, Các thông tin khác:

Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng.

Bảo quản: Nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Chỉ định:

- Tăng amoniac huyết liên quan đến bệnh lý gan cấp tính và mạn tính, xơ gan, gan nhiễm mỡ, viêm gan.

- Điều trị rối loạn ý thức, biến chứng thần kinh liên quan đến bệnh lý gan.



GMP WHO

LIVETHINE[®] Tab

L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg

Hộp 4 vỉ x 10 viên nén bao phim

LIVETHINE[®] Tab
L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg
SDK:

Để xa tầm tay của trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Số lô SX :

Ngày SX :

HD :

nhà sản xuất:


CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BIDIPHAR 1
498 Nguyễn Thái Học, Tp. Quy Nhơn, Bình Định



MẪU NHÃN

VETHINE Tab L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg	LIVETHINE Tab L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg	LIVE L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg
LIVETHINE Tab L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg	LIVETHINE Tab L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg	LIVETHINE Tab L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg
VETHINE Tab L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg	LIVETHINE Tab L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg	LIVETHINE Tab L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg
LIVETHINE Tab L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg	LIVETHINE Tab L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg	LIVETHINE Tab L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg

LIVETHINE[®] Tab
L-Ornithin-L-Aspartate 150 mg
Box of 10 blisters x 10 film-coated tablets



GMP WHO

<p>Thành phần: L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg Tá dược vừa đủ 1 viên nén bao phim</p> <p>Chống chỉ định, Cách dùng, Liều dùng, Các thông tin khác: Xin đọc tờ hướng dẫn sử dụng.</p>	<p>Chỉ định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tăng amoniac huyết liên quan đến bệnh lý gan cấp tính và mạn tính, xơ gan, gan nhiễm mỡ, viêm gan... - Điều trị rối loạn ý thức, biến chứng thần kinh liên quan đến bệnh lý gan.
---	---

W

LIVETHINE[®] Tab
 L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg
 SDK:

LIVETHINE[®] Tab
L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg
Hộp 10 vỉ x 10 viên nén bao phim



GMP WHO

Để xa tầm tay của trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Bảo quản: Nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Số lô SX: _____
 Ngày SX: _____
 HD: _____

TRUNG TÂM THUỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BIDIPHAR 1
 456 Nguyễn Thái Học, TP. Quy Nhơn, Bình Định





TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

LIVETHINE TAB

Viên nén bao phim

Thành phần:

L-Ornithin-L-Aspartat 150 mg
Tá dược vđ 1 viên
(Tá dược: Tinh bột mì, Avicel, PVP, Primellose, Nước cất, Magnesi stearat, Aerosil, Talc, HPMC, Titan dioxyd, PEG 4000, Cồn 94^o)

Dạng bào chế: Viên nén bao phim.

Qui cách đóng gói: Hộp 4 vỉ x 10 viên.
Hộp 10 vỉ x 10 viên.

Tính chất:

L-ornithin-L-aspartat là một phức hợp muối kép, khi vào cơ thể hợp chất này phân ly thành L-ornithin và L-aspartat. Hai acid amin này là nguyên liệu tham gia vào chu trình urea và quá trình tổng hợp glutamine, là cách điều chỉnh lượng amoniac đi vào chu trình tổng hợp urea rất hiệu quả. Do đó, sự phối hợp L-ornithine và L-aspartate có tác dụng tương hỗ trong quá trình làm giảm nồng độ amoniac (amoniac trong máu được sinh ra do phân hủy protid, gan có nhiệm vụ biến amoniac máu thành urê). Ngoài ra, Ornithine và Aspartate còn gián tiếp tham gia tạo ra năng lượng ATP để cung cấp năng lượng cho các quá trình tổng hợp urea và kích thích sự hoạt động các chức năng khác của gan. Đặc biệt chức năng chuyển hóa mỡ và tái tạo nhu mô gan. Đây là chức năng quan trọng trong điều trị gan nhiễm mỡ và điều trị viêm gan.

Chỉ định:

- Tăng amoniac huyết liên quan đến bệnh lý gan cấp tính và mạn tính, xơ gan, gan nhiễm mỡ, viêm gan...
- Điều trị rối loạn ý thức, biến chứng thần kinh liên quan đến bệnh lý gan.

Chống chỉ định:

- Mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc.
- Người suy thận nặng.

- Bệnh nhân nhiễm acid lactic, nhiễm độc methanol, không dung nạp fructose-sorbitol, thiếu men Fructose 1, 6 - diphosphatase.

Tương tác thuốc:

Chưa tìm thấy tài liệu.

Thận trọng: Trong trường hợp chỉ định dùng thuốc với liều cao thì cần kiểm tra thường xuyên nồng độ thuốc trong máu và nước tiểu.

Phụ nữ mang thai và cho con bú: Chưa có báo cáo về tác dụng phụ của Ornithin, Aspartat trên thai nhi. Mặc dù vậy chỉ nên sử dụng thuốc cho phụ nữ đang mang thai và cho con bú khi thật cần thiết.

Tác động của thuốc khi lái xe và vận hành máy: Thuốc không ảnh hưởng gì khi lái xe và vận hành máy.

Tác dụng không mong muốn: Rối loạn tiêu hóa nhẹ như nôn, buồn nôn ...

Thông báo cho Bác sĩ biết các tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc

Liều lượng và cách dùng

Uống sau bữa ăn.

+ Người lớn và trẻ em lớn hơn 7 tuổi:

- Uống 1-3 viên / lần x 3 lần/ ngày. Trong 1- 2 tuần.

- Liều duy trì: 1 viên / lần x 3 lần/ ngày. Trong tối thiểu 4-5 tuần.

+ Trẻ em dưới 7 tuổi: Dùng ½ liều người lớn. Thời gian điều trị phụ thuộc vào bệnh.

Quá liều và cách xử trí: Chưa có báo cáo về các trường hợp quá liều.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất

Bảo quản: Nơi khô mát, tránh ánh sáng nhiệt độ dưới 30^o C.

Để thuốc xa tầm tay trẻ em

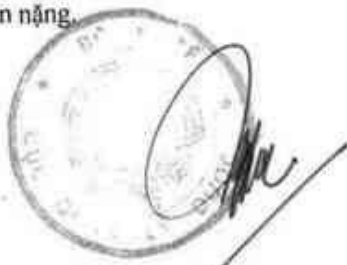
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến Bác sĩ

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BIDIPHAR 1

498 Nguyễn Thái Học - Tp. Quy Nhơn - Bình Định - Việt Nam

Tel: 056.3846040 * Fax: 056. 3846846



PHÓ QUẢN LÝ

Nguyễn Việt Hùng